

Bản án số: **168/2019/HS-ST**

Ngày 21-11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành.
2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Yến Như – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 157/2019/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 897/2019/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Quốc H, sinh ngày 27/12/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Số CMND: 024530596 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/01/2012; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 458/51 đường X, Phường Y, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; Hiện không có nơi cư trú ổn định; Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H1 và bà Nguyễn Thị X; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/02/2011, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số 167/2011/HSST ngày 23/5/2011), bị cáo đã chấp hành xong bản án. Ngày 11/01/2013, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (theo Bản án số

12/2014/HSPT ngày 21/4/2014), đã xóa án tích; Bị tạm giam từ ngày 02/8/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Lăng T, sinh năm 1998; Địa chỉ: Khu C, Chung cư K, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Võ Thanh D, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ 6, ấp Bình Thượng 1, xã M, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 02/8/2019, Huỳnh Quốc H được đối tượng tên H2 (không rõ lai lịch) rủ đi cướp giật tài sản, H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 59Y3-220.16 chở H2 đi lòng vòng tìm người có tài sản để sơ hở thì cướp giật. Khi đến trước số 106 Phạm Viết Chánh, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, H2 nhìn thấy anh Lăng T đang dừng xe trên lề đường, tay trái đang cầm điện thoại di động hiệu Iphone X để sử dụng nên kêu H quay đầu xe, chạy ngược chiều lên lề đường áp sát phía bên trái anh T để H2 ngồi sau dùng tay trái giật được điện thoại di động của anh T rồi bỏ chạy. Lúc này, có các anh Lâm Minh H3 (trình sát phòng PC02 – Công an TP. Hồ Chí Minh) và Phạm Phúc H4 (trình sát Đội CSĐTTP về trật tự xã hội Công an Quận 1) đang đi tuần tra địa bàn chứng kiến sự việc từ đầu nên đã đuổi theo được khoảng 05 mét thì có anh Nguyễn Anh K1 (người đi đường) chạy đến hỗ trợ tông ngã xe của H làm H và H2 té ngã xuống đường, H bỏ chạy bộ đến trước số 284 Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 thì bị anh Hiếu và H2 bắt giữ H cùng vật chứng đưa về Công an Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền, riêng H2 tẩu thoát (BL: 41-44).

Theo Kết luận định giá tài sản số 128/KL-HĐĐGTS ngày 13/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND Quận 1 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X có giá trị 11.333.000 đồng (BL: 120-123).

Quá trình điều tra, Huỳnh Quốc H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của H phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. (BL: 45-69; 75-88; 124)

Đối với đối tượng H2 do H quen biết ngoài xã hội, qua điều tra chưa rõ lai lịch nên chưa có cơ sở xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau (BL: 103)

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X trị giá 11.333.000 đồng (đã thu hồi trả lại cho bị hại là anh Lăng T) (BL: 119)

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 còn thu giữ của Huỳnh Quốc H:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7; số Imei: 359127079056667;

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha, loại Exciter biển kiểm soát 59Y3-220.16 qua xác minh do anh Võ Thanh D (là anh rể của H) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 01/8/2019, Anh D cho H mượn xe để sử dụng và không biết việc H đi cướp giật tài sản. (BL: 70-74)

Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ. (BL: 127)

Tại bản cáo trạng số 159/CT-VKSQ1 ngày 28 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Quốc H về tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, cụ thể như sau: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Huỳnh Quốc H được đối tượng tên H2 (không rõ lai lịch) rủ đi cướp giật tài sản. Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 02/8/2019, tại trước nhà số 106 Phạm Viết Chánh, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Huỳnh Quốc H và đối tượng tên H2 (chưa rõ lai lịch) đã dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe mô tô làm phương tiện cướp giật tài sản của bị hại ông Lăng T, tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị 11.333.000 đồng. Lúc này, H và H2 bị các trinh sát Công an Thành phố Hồ Chí Minh đang đi tuần tra địa bàn chứng kiến sự việc từ đầu nên đã đuổi theo cùng anh Nguyễn Anh K1 (người đi đường) hỗ trợ tông ngã xe của H làm H và H2 té ngã xuống đường. H bỏ chạy bộ đến trước số 284 Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 thì bị bắt phạm tội quả tang còn H2 (không rõ lai lịch) tẩu thoát.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Quốc H về tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp

dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù. Về xử lý vật chứng đề nghị: Trả lại 01 xe gắn máy hiệu Yamaha màu đen biển số: 59Y3-220.16 qua xác minh do anh Võ Thanh D (là anh rể của H) đứng tên chủ sở hữu và cho bị cáo mượn xe để sử dụng, anh D không biết H sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên trả lại phương tiện trên cho anh D. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Quốc H khai báo lại một cách đầy đủ, đúng sự thật diễn biến việc phạm tội như cơ quan tiến hành tố tụng đã chứng minh nên có đủ căn cứ kết luận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Huỳnh Quốc H được đối tượng tên H2 (không rõ lai lịch) rủ đi cướp giật tài sản. Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 02/8/2019, tại trước nhà số 106 Phạm Viết Chánh, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Huỳnh Quốc H và đối tượng tên H2 (chưa rõ lai lịch) đã dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe mô tô làm phương tiện cướp giật tài sản của bị hại ông Lăng T, tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị 11.333.000 đồng.

[3] Đây là vụ án có đồng phạm, theo lời khai của bị cáo, bị hại và những người làm chứng, có cơ sở xác định trong vụ án này trong vụ án này, Huỳnh Quốc H là đối tượng điều khiển xe máy chở đối tượng H2 (hiện chưa rõ lai lịch) trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại. Tuy nhiên, quá trình truy bắt các đối tượng, H2 đã tẩu thoát. Hành vi của đối tượng H2 đã có dấu hiệu tội phạm, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử theo quy định pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Huỳnh Quốc H đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Quốc H là rất táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật. Vì để có tiền tiêu xài bị cáo cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác với thủ đoạn nguy hiểm, nhanh chóng và công khai. Do đó cần xử lý nghiêm và có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, nhìn nhận được sai lầm sớm trở thành người lương thiện, sống có ích, có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7; số Imei: 359127079056667 đã thu giữ của bị cáo. Xét thấy, tài sản trên không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo tuy nhiên tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án. Đối với 01 xe gắn máy hiệu Yamaha màu đen biển số: 59Y3-220.16, qua xác minh do anh Võ Thanh D (là anh rể của H) đứng tên chủ sở hữu. Anh D khai cho bị cáo mượn xe để sử dụng và không biết H sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên trả lại phương tiện trên cho anh D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Huỳnh Quốc H 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 21/11/2019.

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7; số Imei: 359127079056667 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho anh Võ Thanh D 01 xe gắn máy hiệu Yamaha màu đen biển số: 59Y3-220.16, số khung: MH3UG071JK24258, số máy: G3E6E0360342 (Phiếu nhập kho vật chứng số 272-19/PNK ngày 03/10/2019 của Công an Quận 1).

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Nguyễn Nhật Minh